

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 92/2024/HS-ST
Ngày 06-8-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hoài Duy.
- Ông Nguyễn Văn Tới.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Tấn K, sinh năm 1987, tại tỉnh Long An; nơi thường trú: ấp Đ, xã Đ1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố H2, phường H3, thị xã H4, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Ngô Thị Vân N1, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 30/2018/HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh) xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/8/2019 và đã được xoá án tích.

+ Tại Bản án số 56/2020/HS-PT ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2022 và đã được xoá án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến nay. (có mặt)

2. Tạ Hòa N, sinh năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: khu phố L1, phường L2, thị xã H4, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố H2, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Vô danh, con bà Tạ Thùy L (chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến nay. (có mặt)

3. Dương Đình P, sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố N1, phường N2, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh H1 và bà Phan Thị Lệ X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 20/3/2024, tại quán cà phê Phương Trinh thuộc khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an thành phố Tây Ninh kết hợp Công an phường Ninh Sơn phát hiện Dương Đình P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của P có 01 bọc nylon loại kẹp đầu chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy và 01 tàu thủy tinh. P khai nhận tinh thể rắn trong suốt là ma túy mua của Ngô Tấn K và Tạ Hòa N, cất giữ để sử dụng, tàu thủy tinh là công cụ sử dụng ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại nhà số 4, hẻm 26, đường Lạc Long Quân thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây

Ninh, thu giữ trong túi quần bên phải treo trong phòng ngủ của K 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy, 01 cân điện tử, 40 bịch nylon loại kẹp đầu, 07 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng cùng các đồ vật liên quan khác. Qua làm việc, K khai nhận tinh thể rắn trong suốt bên trong bịch nylon loại kẹp đầu là ma túy K cất giữ để sử dụng, nếu ai cần mua thì bán; cân điện tử và 40 bịch nylon loại kẹp đầu dùng để phục vụ việc bán ma túy với sự giúp sức của N, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Tấn K, Tạ Hào N về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 574/KL-KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M1) bên trong 01 (một) bịch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 4,9549 gam.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M2) bên trong 01 (một) bịch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 2,3522 gam.

Kết luận giám định số 575/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 07 (bảy) tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 500.000 có số sê ri như sau: ZT 19490732; VC 14477736; EL 20195505; QP 20390929; WI 15258932; RB 20659408; GE 15498292 cần giám định nêu trên là tiền thật.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 18/3/2024, K đón xe khách đến khu vực Trung tâm Văn hoá huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp người tên Điền (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy. Điền đồng ý bán, đưa cho K 01 bịch nylon chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, K đem về nhà cất giấu để sử dụng, đồng thời nếu có người hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Ngày 19/3/2024, K bán ma túy cho 02 người (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 300.000 đồng. Ngày 20/3/2024, P sử dụng số thuê bao 0362.835.476 gọi đến số thuê bao 0966.421.525 của K hỏi mua 2.900.000 đồng ma túy, K đồng ý. Sau đó, K lấy 01 bịch nylon chứa ma túy đưa cho N giao cho P tại vị trí trước cửa nhà. Sau khi giao ma túy xong, N đưa số tiền 2.900.000 đồng do bán ma túy có được cho K. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, Phạm Thành O, sinh năm 1996, cư trú tại khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh sử dụng số thuê bao 0869.006.957 gọi cho K, do K đang chơi game nên N nghe

máy rồi nói lại với K có người hỏi mua 300.000 đồng ma túy. K lấy 01 bịch nylon chứa ma túy đưa cho N, N giao ma túy cho O và nhận 300.000 đồng đưa cho K. Riêng P sau khi mua ma túy quay về nhà lấy tàu thủy tinh rồi cầm bịch nylon chứa ma túy cùng tàu thủy tinh đi bộ đến quán cà phê Phương Trinh, dự định lấy ma túy sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Đối với Phạm Thành O sau khi mua ma túy đã sử dụng hết.

Kết quả xét nghiệm: Ngô Tấn K, Tạ Hào N, Dương Đình P, Phạm Thành Oai dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Qua xác minh, các bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với người tên Điền bán ma túy cho K, do không biết họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Tấn K, Tạ Hào N, Dương Đình P, Phạm Thành Oai, cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 83/CT-VKSTPTN ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Tấn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tạ Hào N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Đình P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Tấn K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Hào N từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Đình P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 574/gói 1 và 574/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Hà Minh Lâm và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 (một) tàu thủy tinh; 40 (bốn mươi) bịch nylon loại kẹp đầu; 01 (một) cân điện tử.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; số IMEI 1: 862366052648773; số IMEI 2: 862366052648765; 01 (một) điện thoại di động hiệu itel; số IMEI1: 355149116054384; số IME 2: 355149116054392; số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng được đựng trong 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 575, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh Ngọc và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hào N, Dương Đình P thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin xử giảm nhẹ để sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp

với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được vào ngày 20/3/2024, tại nhà số 4, hẻm 26, đường Lạc Long Quân thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hào N có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,9549 gam cho bị cáo Dương Đình P, sau đó, cùng ngày 20/3/2024, bị cáo Dương Đình P đem chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,9549 gam đến tại quán cà phê Phương Trinh tại khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo Ngô Tấn K xác định 2,3522 gam ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ trong túi quần bên phải treo trong phòng ngủ của bị cáo K tại nhà số 4, hẻm 26, đường Lạc Long Quân thuộc khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh là của bị cáo K, để bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, ngày 20/3/2024, các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hào N còn bán ma túy cho Phạm Thành Oai với số tiền 300.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mà bị cáo K dùng để bán trái phép là 7,3071 gam. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Tấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tạ Hào N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Đình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3.2] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

[3.2.1] Các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hào N là đồng phạm giản đơn; bị cáo K là người có hành vi mua ma túy của người khác về bán lại để kiếm lời, bị cáo K đã bán trái phép chất ma túy 02 lần; bị cáo N vì mục đích có ma túy để sử dụng, đã giúp sức cho bị cáo K bán trái phép chất ma túy 02 lần. Do đó, bị cáo K giữ vai trò chính trong vụ án, có vai trò cao hơn so với bị cáo N.

[3.2.2] Bị cáo Dương Đình P là người mua ma túy về để sử dụng nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[3.3] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo K có nhân thân xấu; bị cáo N, bị cáo P có nhân thân tốt.

[3.4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[3.5.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo K, bị cáo N đã tự khai nhận lần phạm tội trước và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo K có ông nội là Ngô Duy Cát, là liệt sĩ, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với việc gia đình bị cáo Dương Đình P có hoàn cảnh khó khăn (cha bị cáo đang làm thuê cho công ty Tân Ngọc Lực, việc làm không ổn định; mẹ bị cáo đang giữ cháu nhỏ, không có thu nhập; bị cáo P là lao động chính trong nhà) không được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.5.2] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.6] Về áp dụng hình phạt: Từ những phân tích ở mục 3.1 đến mục 3.5 thấy rằng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận, vì thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, và để đảm bảo giữ gìn trật tự, trị an tại địa phương nên không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo K, N mà cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội; bị cáo K chịu hình phạt cao nhất; bị cáo N chịu hình phạt thấp hơn bị cáo K; bị cáo P chịu hình phạt thấp nhất trong vụ án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét một phần.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1] Đối với 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 574/gói 1 và 574/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Hà Minh Lâm và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 (một) tàu thủy tinh; 40 (bốn mươi) bịch nylon loại kẹp đầu; 01 (một) cân điện tử: đây là vật dụng bị cáo K dùng để mua bán chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; số IMEI 1: 862366052648773; số IMEI 2: 862366052648765 của bị cáo K; 01 (một) điện thoại di động hiệu itel; số IMEI1: 355149116054384; số IME 2: 355149116054392 của bị cáo P: các bị cáo dùng để liên lạc sử dụng mua, bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6.4] Đối với tiền Việt Nam 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng bị cáo K có được do bán ma túy: Đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hòa N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Dương Đình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1.1 Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Tấn K 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Hòa N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

1.3 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Đình P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 574/gói 1 và 574/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Hà Minh Lâm và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 (một) tẩu thủy tinh; 40 (bốn mươi) bịch nylon loại kẹp đầu; 01 (một) cân điện tử.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; số IMEI 1: 862366052648773; số IMEI 2: 862366052648765; 01 (một) điện thoại di động hiệu itel; số IMEI1: 355149116054384; số IME 2: 355149116054392; số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng được đựng trong 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 575, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh Ngọc và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Tấn K, Tạ Hào N, Dương Đình P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Duy

Nguyễn Văn Tới

Lâm Thị Thanh Hằng